

**HƯỚNG DẪN**  
**Về thực hiện bảo hiểm y tế học sinh, sinh viên**  
**Năm học 2019 - 2020**

Căn cứ Nghị định số 146/2018/NĐ-CP ngày 17/10/2018 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn biện pháp thi hành một số điều của Luật Bảo hiểm y tế (sau đây viết là Nghị định số 146/2018/NĐ-CP);

Căn cứ Thông tư Liên tịch số 13/2016/TTLT-BYT-BGDDT ngày 12/5/2016 của liên Bộ: Y tế, Giáo dục và Đào tạo quy định về công tác y tế trường học (sau đây viết là Thông tư Liên tịch số 13/2016/TTLT-BYT-BGDDT);

Căn cứ Công văn số 2864/BYT-BH của Bộ Y tế ngày 24/5/2019 trả lời Công văn số 1378/BHXH-CSYT của Bảo hiểm xã hội Việt Nam về việc khó khăn, vướng mắc trong việc trích, chuyển kinh phí chăm sóc sức khỏe ban đầu đối với các cơ sở giáo dục hoặc cơ sở giáo dục nghề nghiệp;

Thực hiện Công văn số 1217/UBND-KGVX ngày 05/8/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hòa Bình về việc thực hiện bảo hiểm y tế học sinh, sinh viên năm học 2019-2020;

Liên Sở: Sở Y Tế, Sở Giáo dục và Đào tạo và Bảo hiểm xã hội tỉnh hướng dẫn triển khai bảo hiểm y tế học sinh, sinh viên (BHYT-HSSV) năm học 2019-2020, thực hiện trên địa bàn tỉnh Hòa Bình như sau:

**1. Đối tượng tham gia, mức đóng, phương thức đóng BHYT**

**1.1. Đối tượng tham gia BHYT-HSSV**

Là học sinh, sinh viên (trừ những em được cấp thẻ BHYT theo các nhóm đối tượng khác quy định tại Khoản 7, 9, 11, 12, 13 Điều 3 và Khoản 1, 2 Điều 4 Nghị định số 146/2018/NĐ-CP) đang theo học tại các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân (các trường Trung học phổ thông, Trung học cơ sở, Tiểu học, TH&THCS, Trung tâm giáo dục thường xuyên tỉnh, Trung tâm Kỹ thuật Tổng hợp, Hướng nghiệp - Ngoại ngữ và Tin học; Trung tâm GDNN-GDTX các huyện, các trường Cao đẳng, Trung cấp chuyên nghiệp) là đối tượng có trách nhiệm tham gia bảo hiểm y tế bắt buộc.

**1.2. Mức đóng BHYT**

- Mức đóng hàng tháng bằng 4,5% mức lương cơ sở do đối tượng tự đóng. Trong đó: (HSSV đóng 70% và ngân sách nhà nước hỗ trợ tối thiểu 30%).

- Công thức tính:  $M = L \times 4,5\% \times n \times 70\%$ .

Trong đó: M: Mức đóng;

L: Lương cơ sở tại thời điểm;

n: Số tháng tham gia BHYT.

- Khi nhà nước điều chỉnh mức đóng BHYT, điều chỉnh mức lương cơ sở thì HSSV tham gia và ngân sách nhà nước không phải đóng bổ sung phần chênh lệch do điều chỉnh mức đóng BHYT, mức lương cơ sở đổi với thời gian còn lại mà HSSV tham gia đã đóng BHYT.

### **1.3. Phương thức đóng**

Định kỳ 3 tháng, 6 tháng, 12 tháng hoặc 15 tháng học sinh, sinh viên đóng phần thuộc trách nhiệm phải đóng cho nhà trường đang học. Các trường học có trách nhiệm lập danh sách tham gia BHYT của các đối tượng, tổ chức thu số tiền đóng BHYT học sinh, sinh viên theo quy định tại Điểm 1.2 trên đây; thực hiện nộp tiền và (Mẫu D03-TS) cho cơ quan bảo hiểm xã hội trên địa bàn.

### **1.4. Thời hạn sử dụng thẻ BHYT**

- Đối với học sinh của cơ sở giáo dục phổ thông: Nếu học sinh đóng tiền tham gia sau ngày 30/9 (học sinh vào lớp một, các em vào đầu năm học của các trường cao đẳng, trung cấp chuyên nghiệp; hoặc trước đó chưa tham gia thì có thể thu 15 tháng, giá trị thẻ BHYT từ ngày 01/10 năm trước đến ngày 31/12 năm sau hoặc thu 3 tháng, 6 tháng, 12 tháng tùy điều kiện từng trường), riêng đối với học sinh lớp 12 thẻ BHYT có giá trị sử dụng đến hết ngày 30/9 của năm đó.

- Đối với học sinh, sinh viên năm thứ nhất của khóa học: Thẻ có giá trị sử dụng từ ngày nhập học, (trừ trường hợp thẻ của học sinh lớp 12 đang còn giá trị sử dụng); riêng học sinh, sinh viên năm cuối của khóa học: Thẻ có giá trị sử dụng đến ngày cuối của tháng kết thúc khóa học.

## **2. Phạm vi, quyền lợi bảo hiểm y tế HSSV**

### **2.1. Phạm vi bảo hiểm y tế học sinh, sinh viên bao gồm:**

Chăm sóc sức khỏe ban đầu; khám bệnh, chữa bệnh ngoại trú, nội trú

### **2.2. Quyền lợi của HSSV khi tham gia BHYT**

- Được hưởng quyền lợi theo quy định của Luật BHYT, Nghị định số 146/NĐ-CP ngày 17/10/2018 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn biện pháp thi hành một số điều của Luật BHYT.

- Học sinh, sinh viên được đăng ký khám chữa bệnh ban đầu tại các Trạm y tế xã, phường, huyện, thành phố và tương đương; bệnh viện đa khoa tuyến tỉnh và tương đương theo danh sách của cơ quan bảo hiểm xã hội cung cấp trên trang Website của ngành (địa chỉ: <http://bhxhhoabinh.gov.vn>).

- Mức hưởng BHYT: được căn cứ vào Điều 22 Luật BHYT sửa đổi, bổ sung và Điều 14 Nghị định số 146/2018/NĐ-CP ngày 17/10/2018 và các văn bản hướng dẫn liên quan.

### **3. Điều kiện, trách nhiệm lập hồ sơ, mức trích kinh phí chi cho khám bệnh, chữa bệnh trong công tác CSSKBĐ**

#### **3.1. Điều kiện được cấp kinh phí**

Cơ sở giáo dục được cấp kinh phí từ Quỹ bảo hiểm y tế để thực hiện khám bệnh, chữa bệnh trong CSSKBĐ khi có đủ các điều kiện:

##### **a) Điều kiện về nhân viên y tế trường học:**

- Đối với cơ sở giáo dục có nhân viên y tế trường học chuyên trách hoặc kiêm nhiệm: Đảm bảo theo quy định tại Điểm a, Khoản 1, Điều 34 Nghị định số 146/2018/NĐ-CP:

+ Có ít nhất một người có đủ điều kiện hành nghề khám bệnh, chữa bệnh theo quy định của pháp luật về khám bệnh, chữa bệnh làm việc chuyên trách hoặc kiêm nhiệm trong công tác chăm sóc sức khỏe ban đầu;

- Đối với cơ sở giáo dục không có nhân viên y tế trường học chuyên trách hoặc kiêm nhiệm:

+ Các trường mầm non và phổ thông công lập phải ký hợp đồng với Trạm Y tế xã, phường, thị trấn hoặc cơ sở khám bệnh, chữa bệnh từ hình thức phòng khám đa khoa trở lên theo sự phân công của Trung tâm y tế tuyến huyện để chăm sóc sức khỏe cho học sinh;

+ Cơ sở giáo dục khác ký hợp đồng với Trạm y tế xã, phường, thị trấn hoặc cơ sở khám bệnh, chữa bệnh từ hình thức phòng khám đa khoa trở lên để chăm sóc sức khỏe cho học sinh (mẫu hợp đồng theo quy định của pháp luật).

##### **b) Điều kiện về phòng y tế trường học**

Cơ sở giáo dục có phòng y tế hoặc phòng làm việc riêng để thực hiện việc sơ cấp cứu, xử trí ban đầu cho các đối tượng do cơ sở giáo dục quản lý khi bị tai nạn thương tích, các bệnh thông thường trong thời gian học tập, làm việc tại cơ sở giáo dục, cụ thể:

- Trường học phải có phòng y tế riêng, bảo đảm diện tích, ở vị trí thuận tiện cho công tác sơ cứu, cấp cứu và chăm sóc sức khỏe học sinh;

- Phòng y tế của các trường tiểu học, trung học cơ sở, trung học phổ thông, trường phổ thông có nhiều cấp học, trường chuyên biệt được trang bị tối thiểu 01 giường khám bệnh và lưu bệnh nhân, bàn làm việc, ghế, tủ đựng dụng cụ, thiết bị làm việc thông thường, cân, thước đo, huyết áp kế, nhiệt kế, bảng kiểm tra thị lực, bộ nẹp chân, tay và một số thuốc thiết yếu phục vụ cho công tác sơ cấp cứu và chăm sóc sức khỏe học sinh theo quy định tại Quyết định số 1221/QĐ-BYT ngày 07/4/2008 của Bộ Y tế ban hành danh mục trang thiết bị, thuốc thiết yếu dùng trong phòng y tế học đường của các trường tiểu học, trung

học cơ sở, trung học phổ thông, trường phổ thông có nhiều cấp học. Đối với các cơ sở giáo dục mầm non cần có các trang bị, dụng cụ y tế và thuốc thiết yếu phù hợp với lứa tuổi;

- Có sổ khám bệnh theo (Mẫu A1/YTCS) ban hành tại Thông tư số 27/2014/TT-BYT ngày 14/8/2014 của Bộ Y tế quy định hệ thống biểu mẫu thống kê y tế áp dụng đối với các cơ sở y tế tuyến tỉnh, huyện, xã; sổ theo dõi sức khỏe học sinh theo (Mẫu số 01) và sổ theo dõi tổng hợp tình trạng sức khỏe học sinh theo (Mẫu số 02) của Phụ lục số 01 ban hành kèm theo Thông tư liên tịch số 13/2016/TTLT-BYT-BGDĐT.

### **3.2. Trách nhiệm lập hồ sơ trích chuyển kinh phí CSSKBD**

#### a) Đối với các cơ sở giáo dục

- Hàng năm, trước ngày 31/10 lập và gửi Bản đề nghị trích chuyển kinh phí CSSKBD theo (Mẫu 01a/BHYT) kèm bản sao hợp đồng ký với cơ sở y tế trong trường hợp trường học không có nhân viên y tế; Danh sách học sinh, sinh viên tham gia bảo hiểm y tế theo nhóm đối tượng khác theo (Mẫu số 02/BHYT) tại Công văn số 59/BHXH-TCKT ngày 07/01/2019 của Bảo hiểm xã hội Việt Nam về việc hướng dẫn trích chuyển, quyết toán kinh phí chăm sóc sức khỏe ban đầu theo Nghị định số 146/2018/NĐ-CP (sau đây viết là Công văn số 59/BHXH-TCKT).

- Cơ sở giáo dục chịu trách nhiệm trước pháp luật về các thông tin đã kê khai và cung cấp cho cơ quan Bảo hiểm xã hội. Trường hợp có thay đổi các thông tin đã kê khai, các đơn vị phải thông báo ngay bằng văn bản cho cơ quan Bảo hiểm xã hội các thông tin được thay đổi để dừng việc trích chuyển kinh phí CSSKBD đối với các đơn vị không đủ điều kiện theo quy định đã nêu ở Điểm 3.1, Khoản 3 văn bản này.

#### b) Đối với cơ quan Bảo hiểm xã hội

- Định kỳ hoặc đột xuất, cơ quan Bảo hiểm xã hội (phòng Giám định Bảo hiểm y tế của Bảo hiểm xã hội tỉnh hoặc bộ phận Giám định của Bảo hiểm xã hội huyện, thành phố) có trách nhiệm kiểm tra điều kiện sử dụng kinh phí CSSKBD tại các cơ sở giáo dục;

- Căn cứ thông tin được cung cấp trên (Mẫu 01a/BHYT, Mẫu 02/BHYT) cơ quan Bảo hiểm xã hội (phòng Quản lý thu của Bảo hiểm xã hội tỉnh hoặc bộ phận thu của Bảo hiểm xã hội huyện, thành phố) kiểm tra, đối chiếu với cơ sở dữ liệu đang quản lý. Trường hợp dữ liệu chưa trùng khớp thì liên hệ với trường học, cơ sở giáo dục để kiểm tra, đối chiếu hoàn thiện lại hồ sơ, cập nhật vào phần mềm quản lý thu và sổ thẻ TST, xác định số tiền trích cho công tác CSSKBD để lại cho các đơn vị; Lập bảng tổng hợp đối tượng và kinh phí CSSKBD theo (Mẫu số 03/BHYT ban hành tại Công văn số 59/BHXH-TCKT) chuyển kinh phí cho các cơ sở giáo dục.

## **4. Mức trích kinh phí chi cho khám bệnh, chữa bệnh trong công tác CSSKBD.**

Mức trích kinh phí chi cho khám bệnh, chữa bệnh trong công tác CSSKBD tại cơ sở giáo dục (đủ điều kiện theo quy định ở Điều 3.1, Khoản 3 công văn này) gồm:

a) 5% số thu bảo hiểm y tế tính trên tổng số trẻ em dưới 6 tuổi hoặc học sinh, sinh viên đang theo học tại cơ sở giáo dục, công thức tính như sau:

$$\text{Số tiền trích} = 5\% \times (N_{\text{số người}} \times M_{\text{bảo hiểm y tế}} \times L_{\text{cơ sở}} \times Th)$$

Trong đó:

-  $N_{\text{số người}}$ : Tổng số trẻ em dưới 6 tuổi; học sinh, sinh viên đang theo học tại cơ sở giáo dục hoặc cơ sở giáo dục nghề nghiệp có tham gia bảo hiểm y tế.

-  $M_{\text{bảo hiểm y tế}}$ : Mức đóng bảo hiểm y tế áp dụng đối với đối tượng trẻ em dưới 6 tuổi hoặc học sinh, sinh viên theo quy định tại khoản 1 Điều 7 Nghị định 146/2018/NĐ-CP.

-  $L_{\text{cơ sở}}$ : Mức lương cơ sở tại thời điểm đóng bảo hiểm y tế.

- Th: Số tháng đóng bảo hiểm y tế.

b) 1% tính trên số tiền đóng bảo hiểm y tế hằng tháng cho người lao động tại cơ sở giáo dục.

## **5. Nội dung chi, thanh toán, quyết toán kinh phí khám bệnh, chữa bệnh trong công tác CSSKBD**

### **5.1. Nội dung chi**

a) Chi mua thuốc, vật tư y tế phục vụ sơ cấp cứu, xử trí ban đầu cho trẻ em, học sinh, sinh viên, các đối tượng do cơ sở giáo dục quản lý khi bị tai nạn thương tích hoặc các trường hợp bệnh thông thường trong thời gian học, làm việc tại cơ sở giáo dục;

b) Chi mua sắm, sửa chữa trang thiết bị y tế thông thường phục vụ chăm sóc sức khỏe ban đầu, tủ tài liệu quản lý hồ sơ sức khỏe tại cơ sở giáo dục;

c) Chi mua văn phòng phẩm phục vụ hoạt động khám bệnh, chữa bệnh trong công tác chăm sóc sức khỏe ban đầu.

### **5.2. Thanh toán, quyết toán kinh phí**

a) Đối với cơ sở giáo dục công lập thực hiện hạch toán các khoản chi khám bệnh, chữa bệnh trong công tác CSSKBD vào chi phí thực hiện công tác y tế tại cơ sở và quyết toán với đơn vị quản lý cấp trên theo quy định hiện hành;

b) Đối với cơ sở giáo dục ngoài công lập thực hiện hạch toán các khoản chi khám bệnh, chữa bệnh trong công tác CSSKBD vào chi phí của cơ sở và quyết toán với đơn vị cấp trên (nếu có);

c) Cơ sở giáo dục được cấp kinh phí chi cho khám bệnh, chữa bệnh trong CSSKBD có trách nhiệm sử dụng cho công tác CSSKBD, không được sử dụng vào các mục đích khác, số kinh phí được cấp đến cuối năm chưa sử dụng hết, được chuyển nguồn sang năm sau tiếp tục sử dụng.

d) Cơ sở giáo dục được cấp kinh phí CSSKBĐ theo hướng dẫn tại văn bản này không phải quyết toán với cơ quan Bảo hiểm xã hội nhưng có trách nhiệm báo cáo việc sử dụng kinh phí khi tổ chức Bảo hiểm xã hội, cơ quan nhà nước có thẩm quyền yêu cầu.

### **5.3. Mức thù lao thu BHYT học sinh, sinh viên**

Thực hiện theo hướng dẫn của cơ quan BHXH Việt nam quy định mức chi cụ thể từng năm học.

## **6. Tổ chức thực hiện**

### **6.1. Sở Y tế**

- Phối hợp Sở Giáo dục và Đào tạo và các đơn vị có liên quan chỉ đạo, hướng dẫn triển khai có hiệu quả các nội dung, hoạt động về công tác y tế trường học, CSSKBĐ cho học sinh, sinh viên; thực hiện cấp chứng chỉ hành nghề cho cán bộ y tế trường học theo quy định.

- Chỉ đạo các đơn vị y tế địa phương, Trạm y tế xã xây dựng kế hoạch hoạt động về y tế trường học, ký hợp đồng với các trường học trong công tác đảm bảo CSSKBĐ cho học sinh đối với các trường mầm non và phổ thông công lập không có nhân viên y tế học đường; đảm bảo chuyên môn triển khai các chương trình y tế chăm sóc sức khỏe HSSV trong các cơ sở giáo dục.

- Chủ động tổ chức và phối hợp các cơ quan liên quan trong tổ chức thanh tra, kiểm tra, giám sát việc thực hiện y tế trường học, điều kiện thực hiện CSSKBĐ.

### **6.2. Sở Giáo dục và Đào tạo**

- Chỉ đạo các đơn vị, trường học trực thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo quản lý, lập dự toán nguồn kinh phí thực hiện mua thẻ BHYT cho các đối tượng thuộc quyền quản lý, gửi Sở Tài chính tổng hợp trình UBND tỉnh.

- Chủ trì phối hợp với Bảo hiểm xã hội tỉnh và các Sở, ban ngành liên quan hướng dẫn các trường, cơ sở giáo dục tổ chức công tác khám, chữa bệnh ban đầu cho học sinh, sinh viên tham gia BHYT ngay tại nhà trường theo đúng quy định.

- Chỉ đạo các cơ sở giáo dục được cấp kinh phí từ quỹ khám bệnh, chữa bệnh BHYT có trách nhiệm sử dụng cho công tác chăm sóc sức khỏe ban đầu cho các đối tượng do cơ sở giáo dục quản lý, không được sử dụng vào các mục đích khác.

### **6.3. Bảo hiểm xã hội tỉnh**

- Phối hợp với các Sở, Ngành liên quan thực hiện tuyên truyền bằng nhiều hình thức, phổ biến chế độ chính sách, pháp luật về BHYT, vận động người dân tích cực tham gia BHYT.

- Phối hợp với các Sở Lao động - Thương binh và xã hội, UBND huyện, thành phố và các sở, ngành liên quan chỉ đạo việc thống kê lập danh sách các

nhóm đối tượng được ngân sách nhà nước đóng và hỗ trợ mức đóng BHYT trên địa bàn tỉnh.

- Hàng năm có trách nhiệm hướng dẫn việc kinh phí chi chăm sóc sức khỏe ban đầu và thù lao cho Đại lý thu BHYT trường học.

- Ký hợp đồng với các cơ sở khám chữa bệnh BHYT để thực hiện chính sách khám, chữa bệnh cho các đối tượng tham gia BHYT, theo quy định của Luật BHYT.

- Đẩy mạnh việc ứng dụng công nghệ thông tin trong quá trình in thẻ BHYT để phát hiện các trường hợp nghi ngờ trùng thẻ, thông báo cho các cơ quan quản lý đối tượng kiểm tra, xác minh để kịp thời xử lý; Tin học hóa trong thực hiện giám định thanh toán chi phí khám, chữa bệnh BHYT.

- Định kỳ vào ngày 10 của tháng cuối quý, căn cứ số thẻ BHYT đã phát hành và số tiền đóng, hỗ trợ theo (Mẫu số 1 ban hành kèm theo Nghị định số 146/2018/NĐ-CP); cơ quan Bảo hiểm xã hội tổng hợp toàn tỉnh, lập hồ sơ đề nghị Sở Tài chính chuyển kinh phí mua thẻ BHYT cho đối tượng được ngân sách Nhà nước đóng, hỗ trợ đóng theo đúng quy định.

#### **6.4. Phòng Giáo dục và Đào tạo các huyện, thành phố**

- Chỉ đạo các cơ sở giáo dục do phòng Giáo dục và Đào tạo quản lý, thực hiện lập danh sách đề nghị cấp thẻ bảo hiểm y tế cho học sinh theo đúng quy định, đảm bảo tránh trùng lặp với các đối tượng khác.

- Phối hợp phòng Tài chính – Kế hoạch tham mưu UBND các huyện, thành phố lập dự toán ngân sách đóng BHYT cho các đối tượng theo quy định, báo cáo Sở Giáo dục và Đào tạo, Bảo hiểm xã hội tỉnh, Bảo hiểm xã hội các huyện, thành phố theo quy định.

- Chỉ đạo các cơ sở giáo dục do phòng Giáo dục và Đào tạo quản lý định kỳ 6 tháng, đối chiếu, xác nhận số thẻ BHYT đã phát hành và số tiền đóng, hỗ trợ theo (Mẫu số 1, ban hành kèm theo Nghị định số 146/2018/NĐ-CP) với cơ quan BHXH huyện, thành phố chuyển về Bảo hiểm xã hội tỉnh để quyết toán kinh phí mua thẻ BHYT.

#### **6.5. Bảo hiểm Xã hội các huyện, thành phố**

- Phối hợp với phòng Giáo dục và Đào tạo và các đơn vị, trường học trực thuộc Sở GD&ĐT, các trường học trên địa bàn theo phân cấp quản lý triển khai tuyên truyền, thực hiện hướng dẫn bảo hiểm y tế HSSV theo đúng thời gian và quy định của Luật BHYT; Tổ chức tập huấn hướng dẫn nghiệp vụ cho cán bộ trực tiếp làm công tác thu, Y tế học đường tại các đơn vị, trường học.

- Tổ chức tiếp nhận danh sách đối tượng được ngân sách nhà nước đóng, hỗ trợ đóng thực hiện in và phát hành thẻ BHYT, đảm bảo đúng đối tượng và tính chính xác về những thông tin của người được cấp thẻ. Thực hiện việc cấp lại thẻ, đổi thẻ BHYT theo quy định.

- Thông báo và hướng dẫn các cơ sở khám chữa bệnh ban đầu đến các đơn vị, trường học. Cấp chuyển kinh phí chăm sóc sức khỏe ban đầu và tiền thù lao cho công tác thu BHYT .học sinh, sinh viên vào tài khoản của nhà trường theo quy định.

- Đẩy mạnh việc ứng dụng công nghệ thông tin trong quá trình in thẻ BHYT để phát hiện các trường hợp nghỉ ngõ trùng thẻ, thông báo cho các đơn vị liên quan kịp thời xử lý.

- Định kỳ vào ngày 5 đến ngày 10 của tháng cuối quý, chủ trì phối hợp với Tài chính – Kế hoạch, phòng Giáo dục Đào tạo huyện, thành phố lập biên bản đối chiếu số thẻ BHYT đã phát hành và số tiền đóng, hỗ trợ theo (Mẫu số 1 ban hành kèm theo Nghị định số 146/2018/NĐ-CP) xác nhận biên bản đối chiếu, chuyển về Bảo hiểm xã hội tỉnh tổng hợp để quyết toán kinh phí mua thẻ BHYT.

- Báo cáo định kỳ hàng quý kết quả thực hiện phát hành thẻ BHYT, kinh phí mua BHYT của nhóm đối tượng được ngân sách nhà nước đóng, hỗ trợ đóng về Bảo hiểm Xã hội tỉnh.

#### **6.6. Các đơn vị, trường học và cơ sở giáo dục dậy nghề**

- Xây dựng kế hoạch thực hiện BHYT cho học sinh, sinh viên, đẩy mạnh công tác tuyên truyền phổ biến, hướng dẫn thực hiện chính sách BHYT đến cán bộ, giáo viên, phụ huynh, học sinh, sinh viên hiểu rõ trách nhiệm, nghĩa vụ, quyền lợi khi tham gia BHYT theo quy định của Luật BHYT. Xác định nhiệm vụ tổ chức thực hiện thu BHYT học sinh là trách nhiệm của mỗi nhà trường, cơ sở giáo dục, phần đầu đạt 100% số HSSV tham gia BHYT.

- Phối hợp với cơ quan BHXH huyện, thành phố tổ chức triển khai thực hiện hướng dẫn việc thu tiền và lập danh sách HSSV tham gia BHYT (Mẫu D03-TS đính kèm) chuyển cho cơ quan BHXH theo đúng với thời gian quy định. Để đảm bảo việc phát hành thẻ BHYT cho học sinh, sinh viên trước ngày thẻ có hiệu lực; thực hiện chuyển danh sách và file dữ liệu đính kèm và nộp tiền trước ngày 25/9 theo hướng dẫn của cơ quan BHXH để cấp thẻ BHYT 15 tháng có giá trị từ ngày 01/10 đến ngày 31/12 năm sau, chậm nhất ngày 20/12 đối với trường hợp thẻ BHYT 12 tháng có giá trị từ ngày 01/01 đến ngày 31/12 năm sau.

- Các đơn vị, trường học từng bước củng cố, đảm bảo các điều kiện cần thiết về cơ sở vật chất cho công tác y tế học đường, tổ chức thực hiện công tác chăm sóc sức khoẻ ban đầu cho học sinh, sinh viên.

#### **6.7. Trạm y tế xã, phường, thị trấn**

- Xây dựng kế hoạch hoạt động về y tế trường học, ký hợp đồng với các trường học trong công tác đảm bảo CSSKBD cho học sinh, sinh viên đối với các trường không có nhân viên y tế học đường; đảm bảo chuyên môn triển khai các chương trình y tế chăm sóc sức khỏe học sinh, sinh viên trong các cơ sở giáo dục.

Trong quá trình thực hiện, nếu có phát sinh vướng mắc, đề nghị các đơn vị, trường liên hệ với Bảo hiểm xã hội huyện, thành phố tại địa bàn hoặc về (phòng Quản lý thu thuộc Bảo hiểm xã hội tỉnh và phòng Chính trị tư tưởng thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo) để được hướng dẫn.

Để triển khai thực hiện tốt Luật bảo hiểm y tế quy định, yêu cầu phòng Giáo dục và Đào tạo các huyện, thành phố; các đơn vị, trường học trực thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo; Trung tâm GDNN-GDTX, Trung tâm GDNN các huyện; các trường Cao đẳng, Trung cấp chuyên nghiệp tổ chức triển khai thực hiện để đảm bảo 100% HSSV tham gia BHYT theo quy định./.

SỞ Y TẾ

KT. GIÁM ĐỐC  
PHÓ GIÁM ĐỐC



Bùi Thu Hằng

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

KT. GIÁM ĐỐC  
PHÓ GIÁM ĐỐC



Nguyễn Đức Lương

BẢO HIỂM XÃ HỘI TỈNH

KT. GIÁM ĐỐC  
PHÓ GIÁM ĐỐC



Trần Thị Hoa

#### Nơi nhận:

- UBND tỉnh (để b/c);
- Các Sở Tài chính; Sở LĐTB&XH (để p/h);
- Lãnh đạo, các phòng nghiệp vụ của SYT, SGD&ĐT, BHXH tỉnh;
- UBND các huyện, TP;
- Phòng GD&ĐT, TTGDNN&GDTX;
- BHXH huyện, TP;
- Các đơn vị trực thuộc Sở GD&ĐT;
- Các cơ sở giáo dục Nghề nghiệp;
- Lưu: Sở GD&ĐT, YT, BHXH.

Tên đơn vị:.....  
Mã số đơn vị:.....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢN ĐỀ NGHỊ TRÍCH CHUYÊN  
KINH PHÍ CHĂM SÓC SỨC KHỎE BAN ĐẦU

Kính gửi: Bảo hiểm xã hội .....

Căn cứ quy định tại Khoản 1 Điều 34 Nghị định số 146/2018/NĐ-CP ngày 17/10/2018 của Chính Phủ quy định chi tiết và hướng dẫn biện pháp thi hành một số điều của Luật BHYT, (tên đơn vị).....đủ điều kiện để thực hiện khám bệnh, chữa bệnh trong công tác chăm sóc sức khỏe ban đầu cho người lao động/học sinh sinh viên/trẻ em dưới 6 tuổi tại đơn vị có tham gia BHYT, cụ thể như sau:

1. Về nhân lực y tế: có.....cán bộ gồm

1.1. Ông/bà:.....

- Số chứng chỉ hành nghề KCB.....ngày cấp.....nơi cấp.....

- Quyết định tuyển dụng/Hợp đồng làm việc/Hợp đồng lao động/Hợp đồng thực hiện chăm sóc sức khỏe ban đầu với Trạm Y tế số:..... từ ngày...../...../2019 đến ngày...../...../.....

1.2. Ông/bà:.....

- Số chứng chỉ hành nghề KCB.....ngày cấp.....nơi cấp.....

- Quyết định tuyển dụng/Hợp đồng làm việc/Hợp đồng lao động/Hợp đồng thực hiện chăm sóc sức khỏe ban đầu với Trạm Y tế số:..... từ ngày...../...../2019 đến ngày...../...../.....

2. Về cơ sở vật chất:

- Có phòng y tế riêng ở vị trí thuận tiện cho công tác sơ cứu, cấp cứu và chăm sóc sức khỏe học sinh; diện tích phòng:..... m2.

- Phòng Y tế được trang bị: .... giường khám bệnh,.... bàn làm việc,.... ghế làm việc,.... tủ đựng thuốc, dụng cụ thiết bị y tế thông thường.

3. Các thông tin của đơn vị:

- Tên đơn vị: .....

- Địa chỉ: .....

- Tài khoản số: .....

- Nơi mở tài khoản:.....

Đề nghị BHXH.....trích chuyển kinh phí chăm sóc sức khỏe ban đầu cho (tên đơn vị).....từ ngày...../...../.....

Chúng tôi cam kết và chịu trách nhiệm trước pháp luật đảm bảo đủ điều kiện để thực hiện khám bệnh, chữa bệnh trong công tác chăm sóc sức khỏe ban đầu; quản lý, sử dụng kinh phí chăm sóc sức khỏe ban đầu tại đơn vị theo quy định; thông báo cho cơ quan BHXH ngay khi có thay đổi./.

....., ngày..... tháng..... năm 2019

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ

(Ký, họ tên, đóng dấu)

Mẫu số 02/BHYT  
(Ban hành tại công văn số 59/BHXH-TCKT  
ngày 07/01/2019 của BHXHVN)

Tên đơn vị:..... CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Mã số đơn vị:..... Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH HSSV THAM GIA BHYT  
THEO NHÓM ĐỐI TƯỢNG KHÁC

TT	Họ tên	Mã thẻ BHYT	Lớp	Nơi KCB ban đầu
A	B	C	D	E
1				
2				
3				
4				
5				
6				
7				
...				

Ngày ..... tháng ..... năm .....

Người lập biểu  
(Ký, họ tên)  
(Ký, họ tên, đóng dấu)

Thủ trưởng đơn vị

## Mẫu hợp đồng

### CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

#### HỢP ĐỒNG CHĂM SÓC SỨC KHỎE BAN ĐẦU CHO HỌC SINH Số: /HĐCSSKBĐ

Căn cứ Bộ luật dân sự số 91/2015/QH13 ngày 24/11/2015 của Quốc hội;

Căn cứ Luật bảo hiểm y tế ngày 14 tháng 11 năm 2008 được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật bảo hiểm y tế ngày 13 tháng 6 năm 2014;

Căn cứ Nghị định số 146/2018/NĐ-CP ngày 17 tháng 10 năm 2018 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn biện pháp thi hành một số điều của Luật bảo hiểm y tế;

Căn cứ Thông tư Liên tịch số 13/2016/TTLT-BYT-BGDDT ngày 12/5/2016 của liên bộ Y tế, Giáo dục và Đào tạo quy định về công tác y tế trường học;

Căn cứ Công văn số 2864/BYT-BH của Bộ Y tế ngày 24/5/2019 trả lời công văn số 1378/BHXH-CSYT của Bảo hiểm xã hội Việt Nam về việc khó khăn, vướng mắc trong việc trích, chuyển kinh phí chăm sóc sức khỏe ban đầu đối với các cơ sở giáo dục hoặc cơ sở giáo dục nghề nghiệp;

Thực hiện Công văn Liên Sở số 1307/LN:SYT, SGD&ĐT-BHXH ngày 13/8/2019 hướng dẫn về thực hiện bảo hiểm y tế học sinh, sinh viên năm học 2019-2020;

Hôm nay, ngày ... tháng ... năm 20.... tại Trường .....

Chúng tôi gồm:

**1. Bên A** Trường .....

Địa chỉ: .....

Địa chỉ thư điện tử: .....

Điện thoại: .....Fax: .....

Tài khoản số: ..... Tại Kho bạc nhà nước (NH).....

Đại diện là ông (bà): .....

Chức vụ: Hiệu trưởng hoặc Phó hiệu trưởng (nếu phó hiệu trưởng phải có giấy ủy quyền của hiệu trưởng)

**2. Bên B:** (Tên cơ sở y tế được Trạm y tế xã, phường, Trung tâm y tế huyện phân công làm nhiệm vụ y tế trường học tại cơ sở giáo dục).

Địa chỉ: .....

Địa chỉ thư điện tử: .....

Điện thoại: ..... Fax: .....

Tài khoản số: ..... Tại Kho bạc nhà nước ..../Ngân hàng ...

Đại diện là ông (bà): ..... Chức vụ: Trưởng trạm hoặc Phó trưởng trạm (nếu phó trưởng trạm phải có giấy ủy quyền của trưởng trạm).

Sau khi thỏa thuận, hai bên thống nhất ký kết hợp đồng làm nhiệm vụ y tế học đường từ ngày ... tháng ... năm ... đến ngày ... tháng ... năm ... theo các điều khoản như sau:

### **Điều 1. Quyền và trách nhiệm của Bên A**

#### 1. Quyền hạn

a) Yêu cầu bên B thực hiện các nội dung quy định tại khoản điều của hợp đồng này.

b) *Tùy theo thỏa thuận có thể ghi một trong 2 ý sau:*

- Nếu bên A tự mua: Yêu cầu bên B cung cấp danh mục thuốc, vật tư y tế, thiết bị y tế thông thường, văn phòng phẩm phục vụ chăm sóc sức khỏe ban đầu.

- Nếu bên B mua: Yêu cầu bên B cung cấp các loại hồ sơ, chứng từ liên quan đến việc mua thuốc, vật tư y tế, trang thiết bị y tế thông thường, văn phòng phẩm phục vụ sơ cấp cứu, xử trí ban đầu.

c) Từ chối đề xuất của bên B nếu đề xuất đó không đúng quy định của pháp luật, không phù hợp thực tế hoặc vượt quá khả năng thanh toán.

#### 2. Trách nhiệm

a) Bố trí phòng làm việc cho nhân viên y tế do bên B cử đến theo đúng quy định tại Khoản 1 Điều 8 Thông tư số 13/2016/TTLT-BYT-BGDĐT ngày 12/5/2016 của liên bộ Y tế, Giáo dục và Đào tạo quy định về công tác y tế trường học.

b) *Tùy theo thỏa thuận có thể ghi một trong 2 ý sau:*

- Nếu bên A tự mua: Mua sắm và cung cấp đầy đủ cho bên B danh mục thuốc, vật tư y tế, dụng cụ y tế thông thường, văn phòng phẩm ... phục vụ chăm sóc sức khỏe ban đầu;

- Nếu bên B mua: Thanh toán đầy đủ cho bên B số tiền mua thuốc, vật tư y tế, trang thiết bị y tế thông thường, văn phòng phẩm phục vụ sơ cấp cứu, xử trí ban đầu.

c) Cung cấp cho bên B danh sách cán bộ, giáo viên, học sinh có thẻ bảo hiểm y tế..

### **Điều 2. Quyền và Trách nhiệm của bên B**

## 1. Quyền hạn

a) Yêu cầu bên A bố trí phòng làm việc cho nhân viên y tế đảm bảo đúng quy định tại Khoản 1 Điều 8 Thông tư số 13/2016/TTLT-BYT-BGDDT ngày 12/5/2016 của liên bộ Y tế, Giáo dục và Đào tạo quy định về công tác y tế trường học.

b) *Tùy theo thỏa thuận có thể ghi một trong 2 ý sau:*

- Nếu giao cho bên B tự mua sắm: Thanh toán đầy đủ cho bên B số tiền mua thuốc, vật tư y tế, trang thiết bị y tế thông thường, văn phòng phẩm phục vụ sơ cấp cứu, xử trí ban đầu.

- Nếu bên A tự mua: Yêu cầu bên A cung cấp đầy đủ danh mục thuốc, vật tư y tế, dụng cụ y tế thông thường, văn phòng phẩm ... phục vụ chăm sóc sức khỏe ban đầu.

c) Từ chối đề xuất của bên A nếu đề xuất đó không đúng quy định của pháp luật.

## 2. Trách nhiệm

a) Cử nhân viên y tế làm nhiệm vụ y tế trường học đảm bảo tiêu chuẩn theo quy định tại Điểm a Khoản 1 Điều 34 Nghị định số 146/2018/NĐ-CP ngày 17/10/2018 của Chính phủ;

b) Thực hiện các nội dung liên quan quy định tại Điều 9, Điều 10 Thông tư số 13/2016/TTLT-BYT-BGDDT ngày 12/5/2016 của liên bộ Y tế, Giáo dục và Đào tạo quy định về công tác y tế trường học.

c) *Tùy theo thỏa thuận có thể ghi một trong 2 ý sau:*

- Nếu bên B tự mua sắm: Cung cấp đầy đủ cho bên A các loại hồ sơ, chứng từ liên quan đến việc mua thuốc, vật tư y tế, trang thiết bị y tế thông thường, văn phòng phẩm phục vụ sơ cấp cứu, xử trí ban đầu;

- Nếu bên A tự mua: Cung cấp đầy đủ cho bên B danh mục thuốc, vật tư y tế, thiết bị y tế thông thường, văn phòng phẩm phục vụ chăm sóc sức khỏe bàn đầu.

## Điều 3. Thời hạn thực hiện hợp đồng

Từ ngày ... tháng ... năm ... đến hết ngày 31 tháng 12 năm ...

(*Hai bên ký Hợp đồng thỏa thuận một năm hoặc dài hạn và gia hạn tự động hoặc bổ sung trong Phụ lục Hợp đồng.*)

## Điều 4. Trách nhiệm do vi phạm hợp đồng

1. Nếu có bất kỳ tranh chấp nào liên quan đến việc thực hiện hợp đồng, hai bên sẽ cùng nhau bàn bạc và giải quyết trên tinh thần hợp tác, tự thỏa thuận, hòa giải.

2. Nếu tranh chấp không thể giải quyết được thì một trong hai bên có quyền khởi kiện tại Tòa án. Quyết định của Tòa án là quyết định cuối cùng để hai bên thực hiện.

3. Trong thời gian tranh chấp, hai bên vẫn phải bảo đảm không làm gián đoạn việc thực hiện nhiệm vụ y tế trường học.

#### **Điều 5. Cam kết chung**

1. Hai bên cam kết thực hiện đúng các điều khoản thỏa thuận trong hợp đồng và các quy định của pháp luật.

2. Các thông báo và thỏa thuận được thực hiện bằng văn bản gửi qua bưu điện hoặc thư điện tử theo địa chỉ nêu trong Hợp đồng này.

3. Các bên không được cung cấp hoặc đưa thông tin làm ảnh hưởng đến uy tín và quyền lợi của các bên, ảnh hưởng đến chính sách, pháp luật về bảo hiểm y tế.

4. Các thỏa thuận khác (nếu có) phải được hai bên ghi nhận thành các Phụ lục của Hợp đồng này nhưng không trái quy định của pháp luật.

Hợp đồng này được lập thành 04 bản có giá trị như nhau, mỗi bên giữ 02 bản. Hợp đồng có hiệu lực kể từ ngày hai bên ký kết và kết thúc khi hai bên đã thực hiện xong nghĩa vụ và thanh lý hợp đồng.

**ĐẠI DIỆN BÊN B**

(Ký, ghi rõ họ và tên, đóng dấu)

**ĐẠI DIỆN BÊN A**

(Ký, ghi rõ họ và tên, đóng dấu)